TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỊNH BIÊN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 29/2021/HS-ST
Ngày: 09-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỊNH BIÊN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Phương, Hiệu trưởng Trường Trung học phổ thông Xuân Tô, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

2. Ông Nguyễn Lâm Tới, Phó Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh thị trấn Chi Lăng, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Trường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2021/TLST-HS ngày 05/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST-HS ngày 25/10/2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Vũ L (Tên gọi khác L), sinh năm 1999 tại huyện B, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: ấp V, xã N, huyện B, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M (đã chết) và bà Lê Thị Út T, sinh năm: 1977; Không có vợ, con; bị cáo là người con duy nhất trong gia đình.

Tiền án: Ngày 25/02/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 09/02/2021 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/7/2021 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thái B, sinh ngày 07/8/2003 tại huyện B, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: ấp Vĩnh L, xã Vĩnh T, huyện B, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1973 và bà Ngô Thị Mỹ P, sinh năm: 1972; Không có vợ, con; Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là người thứ ba.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 23/3/2021, bị Công an xã Thới Sơn, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang xử phạt vi phạm hành chính số tiền 375.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy ", đã nộp phạt.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/8/2021 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thái B:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1973, nơi cư trú: Tổ 01, ấp N, xã V, huyện B, tỉnh An Giang và bà Ngô Thị Mỹ P, sinh năm 1972, nơi cư trú: ấp V, xã Vĩnh T, huyện B, tỉnh An Giang, có mặt.

- *Bị hại:*

1. Ông Chau Sóc K, sinh năm 1989, nơi cư trú: Tổ 02, ấp Tân T, xã Tân L, huyện B, tỉnh An Giang, có mặt.

2. Chau M, sinh năm 2004, nơi cư trú: Tổ 10, ấp A, xã H, huyện B, tỉnh An Giang, vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Chau M:* Bà Neàng Sa R, sinh năm 1981, nơi cư trú: Tổ 10, ấp A, xã H, huyện B, tỉnh An Giang, vắng mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Chau Sóc K, Chau M*: Bà Lê Hồ Bích H là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh An Giang, nơi cư trú: Tổ 06, khóm III, phường Châu A, thành phố Châu Đ, tỉnh An Giang, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Neàng Sa R, sinh năm 1981, nơi cư trú: Tổ 10, ấp A, xã H, huyện B, tỉnh An Giang, vắng mặt.

2. Bà Lê Thị Út T, sinh năm 1977, nơi cư trú: Tổ 10, ấp V, xã N, huyện B, tỉnh An Giang, có mặt.

3. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1973, nơi cư trú: Tổ 01, ấp V, xã N, huyện B, tỉnh An Giang, có mặt.

4. Bà Ngô Thị Mỹ P, sinh năm 1972, nơi cư trú: ấp L, xã T, huyện B, tỉnh An Giang, có mặt.

5. Chau Kim H, sinh năm 2004, nơi cư trú: ấp T, xã L, huyện B, tỉnh An Giang, có mặt.

Người đại diện hợp pháp của Chau Kim H: Ông Chau H, sinh năm 1977 và bà Neàng Hoanh N, sinh năm 1981, cùng nơi cư trú: ấp T, xã L, huyện B, tỉnh An Giang, có mặt.

6. Ông Chau H, sinh năm 1977 và bà Neàng Hoanh N, sinh năm 1981, cùng nơi cư trú: ấp T, xã L, huyện B, tỉnh An Giang, có mặt.

7. Ông Hồ Anh P, sinh năm 2000, nơi cư trú: Tổ 01, ấp T, xã L, huyện B, tỉnh An Giang, vắng mặt.

8. Bà Neàng Kim X, sinh năm 1989, nơi cư trú: Tổ 07, ấp Tân Long, xã Tân Lợi, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang, có mặt.

- *Người phiên dịch*: Ông Lục Tà D – Cán bộ Đài truyền thanh huyện Tịnh Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền sử dụng ma túy nên Nguyễn Vũ L và Nguyễn Thái B rủ nhau đi tìm tài sản lấy trộm. Khoảng 10 giờ ngày 23/7/2021, Bđiều khiển xe mô tô biển số 67F1-155.49 chở L đến khu vực ấp T, xã L, huyện B thì phát hiện xe mô tô biển số 67F1-121.89 của ông Chau Sóc K đang dựng trên bờ kênh không người trông giữ, nên B liền dừng xe cách khoảng 30m để cảnh giới, còn L đi bộ đến chỗ xe mô tô biển số 67F1-121.89 câu lại dây điện, rồi L điều khiển xe mô tô biển số 67F1-121.89 chạy phía sau, Bđiều khiển xe mô tô biển số 67F1-155.49 chạy phía trước dọc theo tuyến kênh Trà Sư ra đường Latini đến chốt chặn của Công an huyện Tri Tôn kiểm tra, do sợ bị bắt L bỏ lại xe mô tô biển số 67F1-121.89 và chạy tẩu thoát.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc L đang trốn ở khu vực vườn chuối thuộc tổ 12, ấp T, xã H, huyện B phát hiện xe mô tô biển số 67AE-043.15 của anh Chau M dựng tại đây không người trông giữ nên L nảy sinh ý định lấy trộm. Để thực hiện, L câu dây điện xe mô tô biển số 67AE-043.15 rồi điều khiển chạy về hướng xã Hảo, huyện B. Trên đường chạy về, L bị lực lượng Công an xã An Hảo tuần tra phát hiện bắt giữ L cùng xe mô tô biển số 67AE-043.15.

Cùng ngày, B đến Công an thị trấn Chi Lăng đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

** Căn cứ Bản Kết luận định giá tài sản số 951/KL-HĐĐG.TTHS ngày 30/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tịnh Biên, kết luận:* 01 xe mô tô biển số 67F1-121.89, được định giá 10.800.000 đồng.

** Căn cứ Bản Kết luận định giá tài sản số 952/KL-HĐĐG.TTHS ngày 30/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tịnh Biên, kết luận:* 01 xe mô tô biển số 67AE-043.15, được định giá 3.200.000 đồng.

Ngày 02/8/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Vũ L (Tên gọi khác L Trắng) về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa, đổi bổ sung năm 2017.

Ngày 16/8/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên ra quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Thái B về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa, đổi bổ sung năm 2017.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKSTB.HS ngày 04/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên đã truy tố Nguyễn Vũ L (Tên gọi khác L Trắng) và Nguyễn Thái B về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa, đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Vũ L và Nguyễn Thái B thừa nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu, trong lời nói sau cùng các bị cáo biết lỗi, ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại ông Chau Sóc K khai chính các bị cáo Nguyễn Vũ L và Nguyễn Thái B đã lấy trộm chiếc xe mô tô biển số 67F1-121.89 của ông. Hiện ông đã nhận lại xe, gia đình các bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho ông với số tiền là 3.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bà Lê Thị Út Thủy trình bày: Bà là mẹ ruột của bị cáo L. Bị cáo L có tác động bà và gia đình bồi thường cho ông Chau Sóc K số tiền 1.500.000 đồng, không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền này.

Ông Nguyễn Văn T và bà Ngô Thị Mỹ P trình bày: Ông, bà là cha, mẹ ruột của bị cáo B. Bị cáo B có tác động ông, bà và gia đình bồi thường cho ông Chau Sóc K số tiền 1.500.000 đồng, không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền này.

Anh Chau Kim H, ông Chau H và bà Neàng Hoanh N thống nhất trình bày: Ông Chau H là chủ sở hữu chiếc xe mô tô biển số 67F1–155.49, chiếc xe này được dùng chung làm phương tiện đi lại trong gia đình. Ngày 22/7/2021, H có cho bị cáo B và L mượn xe mô tô biển số 67F1–155.49 để đi công việc, không biết các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Ông H xin được nhận lại xe, không yêu cầu gì thêm.

Bà Neàng Kim X trình bày: Thống nhất lời trình bày của ông Chau Sóc K, không yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Vũ L, Nguyễn Thái B về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa, đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt chính:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 17, Điều 58, Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ L từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 17, Điều 58, Điều 91, Điều 98, Điều 101, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thái B từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho các bị cáo, do bị cáo L có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo Bkhi thực hiện hành vi phạm tội là người dưới 18 tuổi, không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, Người đại diện hợp pháp của bị hại Chau M, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Giao trả cho ông Chau H 01 xe mô tô biển số 67F1-155.49, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RS; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 67F1–155.49 do ông Chau H đứng tên chủ sở hữu.

+ Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 cái áo thun ngắn tay màu cam, 01 cái quần thun ngắn màu đen, 01 cái mũ Bhiểm màu cam, 01 cái áo thun ngắn

tay màu đen, 01 cái quần dài màu đen do không còn giá trị sử dụng, các bị cáo L, B có yêu cầu không nhận lại.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/10/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên.

Trong giai đoạn điều tra đã trả lại cho ông Chau Sóc K chiếc xe mô tô biển số 67F1-121.89, anh Chau M chiếc xe mô tô biển số 67AE-043.15 nên không đề cập giải quyết.

Đối với Chau Kim H khi cho bị cáo B và L mượn xe mô tô biển số 67F1–155.49, không biết các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Chau Kim H là có căn cứ.

Quan điểm Người Bvệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:

- Thống nhất quan điểm đại diện Viện kiểm sát truy tố các bị cáo Nguyễn Vũ L, Nguyễn Thái B về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa, đổi bổ sung năm 2017.

- Thống nhất quan điểm luận tội, đề nghị xử lý của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo Nguyễn Vũ L, Nguyễn Thái B.

- Hành vi phạm tội của các bị cáo đã rõ, là nguy hiểm, do đó đề nghị Hội đồng xét xử cần xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tịnh Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thái B, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại anh Chau M, người Bvệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người đại diện hợp pháp của anh Chau Kim H không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

Tòa án đã tống đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng anh Chau M, bà Neàng Sa R, ông Hồ Anh P vắng mặt không có lý do. Xét những người vắng mặt đã có lời khai trong quá trình điều tra và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Những chứng cứ xác định tội danh của bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Vũ L và Nguyễn Thái B cùng thống nhất khai nhận:

Do cần tiền sử dụng ma túy nên Nguyễn Vũ L và Nguyễn Thái B thống nhất rủ nhau đi tìm tài sản lấy trộm. Khoảng 10 giờ ngày 23/7/2021, Bđiều khiển xe mô tô biển số 67F1-155.49 chở L đến khu vực ấp T, xã L, huyện B thì phát hiện xe mô tô biển số 67F1-121.89 của ông Chau Sóc K đang dựng trên bờ kênh không người trông giữ, nên L kêu Bdừng xe cách khoảng 30m để cảnh giới, còn L đi bộ đến chỗ xe mô tô biển số 67F1-121.89 câu lại dây điện, rồi L điều khiển xe mô tô biển số 67F1-121.89 chạy đi, B cũng điều khiển xe mô tô biển số 67F1-155.49 chạy theo sau, cả hai chạy xe dọc theo tuyến kênh Trà Sư ra đường Latini đến chốt chặn của Công an huyện Tri Tôn kiểm tra, do sợ bị bắt nên L bỏ lại xe mô tô biển số 67F1-121.89 và chạy tẩu thoát.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc L đang trốn ở khu vực vườn chuối thuộc tổ 12, ấp A, xã H, huyện B phát hiện xe mô tô biển số 67AE-043.15 của anh Chau M dựng tại đây không người trông giữ nên L nảy sinh ý định lấy trộm. Để thực hiện, L câu dây điện xe mô tô biển số 67AE-043.15 rồi điều khiển chạy về hướng xã H, huyện B. Trên đường chạy về, L bị lực lượng Công an xã An Hảo tuần tra phát hiện bắt giữ L cùng xe mô tô biển số 67AE-043.15.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Ngoài ra còn phù hợp với các Bản Kết luận định giá tài sản số 951/KL-HĐĐG.TTHS, số 952/KL-HĐĐG.TTHS ngày 20/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tịnh Biên. Từ đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Vũ L và Nguyễn Thái B đã có hành vi lấy trộm 01 chiếc xe mô tô biển số 67F1-121.89 của ông Chau Sóc K, trị giá 10.800.000 đồng; bị cáo Nguyễn Vũ L đã có hành vi lấy trộm 01 chiếc xe mô tô biển số 67AE-043.15 của anh Chau M, trị giá 3.200.000 đồng.

Bị cáo L và B là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo L là người thực hành trực tiếp thực hiện tội phạm, bị cáo B là người giúp sức cảnh giới, xâm hại đến tài sản của ông Chau Sóc K, trị giá 10.800.000 đồng, ngoài ra bị cáo L còn xâm hại đến tài sản của anh Chau M, trị giá 3.200.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát

nhân dân huyện Tịnh Biên đã truy tố các bị cáo về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa, đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét về tính chất vụ án thấy rằng, các bị cáo là thanh niên có khả năng lao động để kiếm sống nhưng do muốn có tiền để sử dụng ma túy, phục vụ nhu cầu của bản thân mà phạm tội. Tuy tài sản đã được thu hồi nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến tài sản của người khác, làm mất an ninh, trật tự tại địa phương, hơn nữa bị cáo L có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, bị cáo B có tiền sự bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy " nên cần xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo với xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Bkhông có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo L bị Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 03/2020/HS-ST ngày 25/02/2020, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/02/2021, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện 02 lần phạm tội trộm cắp tài sản, trường hợp phạm tội lần này của bị cáo được coi là tái phạm. Do đó bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên", "Tái phạm" được quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo L và bị cáo Bcó các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Ngoài ra bị cáo B còn có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: "Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng", "Đầu thú", tại thời điểm phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi. Do đó khi lượng hình cần áp dụng cho bị cáo L và bị cáo Bđược hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Bị cáo Bđược hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, cũng như những quy định pháp luật đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

[4]. Trách nhiệm dân sự:

Bị hại, Người đại diện hợp pháp của bị hại anh Chau M, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Xử lý vật chứng:

Ông Chau H là chủ sở hữu chiếc xe mô tô biển số 67F1–155.49. Anh H cho bị cáo B và L mượn xe mô tô biển số 67F1–155.49 để đi công việc, không biết các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Bị cáo B và L cũng thừa nhận khi mượn xe không có nói với anh H là sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Ông Chau H và anh H không có lỗi trong việc các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Do đó ông Hăng xin được nhận lại xe, không yêu cầu gì thêm là có căn cứ chấp nhận. Xét giao trả cho ông Chau H 01 xe mô tô biển số 67F1-155.49, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RS; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 67F1– 155.49 do ông Chau H đứng tên chủ sở hữu.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 cái áo thun ngắn tay màu cam, 01 cái quần thun ngắn màu đen, 01 cái mũ Bhiểm màu cam, 01 cái áo thun ngắn tay màu đen, 01 cái quần dài màu đen do không còn giá trị sử dụng, các bị cáo L, Bcó yêu cầu không nhận lại.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/10/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên.

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Chau Sóc Kh chiếc xe mô tô biển số 67F1-121.89, anh Chau M chiếc xe mô tô biển số 67AE-043.15 nên không đề cập giải quyết.

[6]. Hình phạt bổ sung: Các bị cáo nghề nghiệp làm thuê, có thu nhập không ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo B khi thực hiện hành vi phạm tội là người dưới 18 tuổi , xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[7].Về án phí:

Bị cáo L và bị cáo Bphải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8].Vấn đề khác:

Anh Chau Kim H cho bị cáo B và bị cáo L mượn xe mô tô biển số 67F1–155.49, không biết các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Chau Kim H là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Vũ L (Tên gọi khác L Trắng), Nguyễn Thái B phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Vũ L (Tên gọi khác L Trắng) 02 (Hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 24/7/2021.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 91; Điều 98; Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thái B 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 17/8/2021.

4. Hình phạt bổ sung:

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo Nguyễn Vũ L, Nguyễn Thái B.

5. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46, Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Giao trả cho ông Chau H:

- 01 (Một) xe mô tô biển số 67F1-155.49, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RS, màu trắng - đen, số máy: JC52E1332876, số khung: RLHJC5280DY069371 (xe đã qua sử dụng).

- 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 67F1– 155.49 do ông Chau H đứng tên.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

- 01 (Một) cái áo thun ngắn tay màu cam, cổ áo có viền màu đen, hai tay áo màu đen có viền màu cam, phía trước ngực trái có logo và trên logo có chữ FCB, ở giữa ngực áo có chữ Rakuten.

- 01 (Một) cái quần thun ngắn màu đen, hai bên hong có viền màu cam, phía trước ống quần bên phải có logo và trên logo có chữ FCB.

- 01 (Một) cái mũ Bhiểm màu cam, mũ lưỡi trai màu đen, phía sau mũ Bhiểm có hình Doremon màu xanh trắng.

- 01 (Một) cái áo thun ngắn tay màu đen, phía trước áo có chữ Streetweareazy, phía sau áo có hình bàn tay và có chữ SWE.

- 01 (Một) cái quần dài màu đen.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/10/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên.

6. Về án phí: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Vũ L, Nguyễn Thái B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thái B, bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại anh Chau M, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người đại diện hợp pháp của anh Chau Kim H có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Chau M, bà Neàng Sa R, ông Hồ Anh P vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Tịnh Biên;
- Tòa án nhân dân tỉnh AG;
- Nhà Tạm giữ;
- Thi hành án DS huyện TB ;
- THA HS CA h Tịnh Biên;
- Bộ phận THA Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú ;
- Sở Tư Pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Ngọc Dũng